

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LƠ KU
Số: 48/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lơ Ku, ngày 27 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn xã Lơ Ku

Thực hiện công văn số: 806/UBND-VX ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kbang về việc “Khảo sát kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2018”. Ủy ban nhân dân xã Lơ Ku báo cáo kết quả triển khai khảo sát như sau:

I – Kết quả thực hiện đào tạo nghề, giải quyết việc làm giai đoạn 2016-2018:

1. Tình hình tổ chức triển khai:

UBND xã tiến hành rà soát nhu cầu học nghề của các thôn, làng. Phối hợp với Trung tâm GDNN và GDTX huyện, các ban, ngành, đoàn thể (Hội nông dân, Đoàn thanh niên...) triển khai tuyển sinh, lập danh sách học viên có nhu cầu, khai giảng các lớp theo kế hoạch đề ra.

Phối hợp với Trung tâm GDNN và GDTX huyện, các ban, ngành của thôn, làng chuẩn bị tốt các điều kiện cho mở lớp như cơ sở vật chất, nguyên vật liệu, thiết bị thực hành, đội ngũ giáo viên giảng dạy và giáo viên chủ nhiệm, quản lý lớp.

Nhìn chung công tác tổ chức triển khai, công tác phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ luôn chủ động, đảm bảo nghiêm túc và tiến độ đề ra. Giai đoạn 2016-2018, trên địa bàn xã đã tổ chức được 03 lớp với 79 học viên (Lớp trồng mía đường tại Làng Bôn năm 2016: 30 học viên, lớp nuôi và phòng bệnh cho lợn tại làng Kbon năm 2017: 24 học viên, lớp trồng ngô tại làng tăng và làng drang năm 2018: 25 học viên).

2. Kết quả thực hiện đào tạo nghề, giải quyết việc làm giai đoạn 2016-2018:

Công tác dạy nghề, công tác giải quyết việc làm cho người lao động được xã đặc biệt chú trọng. UBND xã đã khảo sát và đăng ký lớp học phù hợp với nhu cầu của học viên. Đối với lớp trồng mía đường tại Làng Bôn, đây là cánh đồng mía lớn của xã với 36,36 ha (45/80 hộ trồng mía), đối với lớp nuôi và phòng bệnh cho lợn tại làng Kbon là một trong những làng thuộc chương trình nuôi heo đen của Dự án giảm nghèo Tây nguyên: 113 con trong đó có 12 hộ được cấp 48 con heo đen. Lớp trồng ngô tại làng tăng và làng drang là 02 làng có số hộ và diện tích trồng bắp nhiều trên địa bàn xã (Làng Tăng: 300 ha bắp, làng drang: 130 ha bắp).

Xác định công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, trong thời gian qua với sự nỗ lực của cấp trên, các ban, ngành, đoàn thể, công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn xã đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, đối với mỗi lớp học kết quả của việc áp dụng kiến thức đã học vào thực tế là khác nhau. Cụ thể:

2.1 Đối với lớp trồng mía đường tại Làng Bôn: Việc đào tạo lớp trồng mía mang lại hiệu quả khá cao, học viên áp dụng được những kiến thức thầy cô dạy vào thực tế để mang lại năng suất mía cao hơn.

2.2 Đối với nuôi và phòng bệnh cho lợn tại làng Kbông: Tuy nằm trong chương trình nuôi heo đen của Dự án giảm nghèo Tây nguyên và được trang bị kiến thức nuôi và phòng bệnh cho lợn nhưng người dân chưa áp dụng được nhiều kiến thức đã học vào thực tế chăm sóc, nuôi dưỡng lợn. Cuối năm 2017, phần lớn số lợn của làng bị bệnh chết nên đến nay người dân trong làng không còn nuôi lợn nhiều nữa (còn 52 con).

2.3 Đối với lớp trồng ngô tại làng tăng và làng drang: Nhìn chung, học viên đã chủ động áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế trồng ngô. Tuy nhiên, tùy vào tình hình, tính chất thổ nhưỡng của đất mà học viên linh động trong quá trình trồng và chăm sóc ngô nhưng vẫn dựa trên kiến thức đã được học. Vì vậy hiệu quả, năng suất trồng ngô mang lại khá cao.

II – Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- UBND xã đã chú trọng thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng về dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình xây dựng nông thôn mới... để nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho nhân dân trên địa bàn xã.

- Sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan (Phòng LĐTB&XH huyện, Trung tâm GDNN&GDTX huyện), các ban, ngành, đoàn thể trong công tác triển khai tổ chức lớp để đạt hiệu quả cao nhất.

- Một số học viên tích cực, có trách nhiệm trong việc tham gia học tập để nâng cao kiến thức, ổn định phát triển kinh tế gia đình.

- Việc dạy nghề tại các điểm làng giúp học viên thuận tiện trong việc sắp xếp thời gian, tiếp cận, phổ biến được kiến thức mới về lĩnh vực mình được đào tạo, tiếp cận được khoa học kỹ thuật, giảm chi phí đi lại, tiết kiệm được thời gian, tăng năng suất lao động, tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho bản thân và gia đình, góp phần ổn định cuộc sống.

2. Hạn chế:

- Một số bộ phận người dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của nhà nước nên chưa ý thức được hiệu quả của việc học nghề.

- Công tác tuyển sinh đào tạo nghề còn thấp, một số người lao động ở các thôn, làng, đặc biệt lao động là người dân tộc thiểu số, người nghèo chưa nhận thức được việc đào tạo nghề là một nhu cầu, một yếu tố cần thiết để đảm bảo cuộc sống cho bản thân, gia đình nên chưa quan tâm đến việc học nghề.

- Trình độ của người dân còn thấp nên xã đã phải đối mặt với không ít những trở ngại trong công tác vận động, tuyên truyền cũng như tổ chức thực hiện đào tạo nghề.

- Là xã có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống và cư trú, xuất phát điểm kinh tế lại thấp, kết cấu hạ tầng hạn chế, các điều kiện tự nhiên, địa hình, khí hậu cũng không thuận lợi nên hiệu quả của các sản phẩm nông nghiệp mang lại chưa cao.

3. Giải pháp:

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền các chính sách đào tạo nghề bằng nhiều hình thức phù hợp đến người lao động, nhất là đội ngũ thanh niên trong độ tuổi lao động nhằm giúp cho họ hiểu được lợi ích từ việc học nghề, qua đó sẽ đăng ký tham gia ngày càng hiệu quả.

- Đẩy mạnh việc hỗ trợ vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho học viên sau khi học nghề.

- Cần thống nhất thời gian học hợp lý (Học lý thuyết vào buổi tối) để tránh ảnh hưởng đến thời gian, mùa vụ của học viên cũng như địa điểm thực hành để học viên dễ dàng tiếp thu (đối với cây trồng thực hành tại rẫy).

Trên đây là báo cáo Kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn xã Lơ Ku./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện;
- TT Đảng ủy – HĐND xã;
- TT UBND xã – UBMTTQVN xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan;
- Lưu VP xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH



Hồ Xuân Dương